

Bản án số: 18/2025/HS-PT.
Ngày: 20/02/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Lâm Tấn Vinh;

Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2024/TLPT-HS ngày 27/12/2024 đối với các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C do có kháng cáo của các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2024/HS-ST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phương Huyền B; Sinh ngày: 20/11/1990; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số C, đường T, Khóm A, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phương Du H và bà Võ Thị Kim L; Có chồng là ông Lê Công S, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 người con, người con lớn sinh năm 2007, người con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2024 cho đến nay. (có mặt)

2. Tô Thị C; Sinh ngày: 19/6/1959; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số D, đường T, Khóm H, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Hải N và bà Đái Thị Đ; Có chồng là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và có 03 người con, người con lớn nhất sinh năm 1984, người con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2024 cho đến nay. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, lực lượng Công an thành phố S tiến hành kiểm tra phát hiện Tô Thị C đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho người khác thông qua điện thoại di động, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, có vỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu Nokia, màn hình cảm ứng, có vỏ màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) quyển tập học sinh bên trong có ghi các con số; 11 (mười một) tờ giấy có ghi các con số và tiền Việt Nam 187.000 đồng.

Qua kết quả điều tra xác định được, Tô Thị C đã thực hiện hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề được ăn thua bằng tiền tại nhà số H, đường D, Khóm H, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo C bắt đầu thực hiện hành vi bán số lô, số đề từ khoảng cuối năm 2022 đến ngày 26/10/2023 thì bị Công an bắt quả tang, hàng ngày khi người chơi muốn mua số lô, số đề thì trực tiếp đến gặp C để mua hoặc nhắn tin qua tài khoản Zalo “Huỳnh Châu” hoặc nhắn tin qua tin nhắn SMS. Sau khi nhận các con số lô, số đề của người mua thì C xác nhận rồi ghi các con số của người mua vào quyển tập học sinh để theo dõi, sau đó tổng hợp lại và dùng điện thoại chụp lại chuyển cho thầu cấp trên là Trịnh Văn Đ1 qua số điện thoại 0939.426.033 để hưởng tiền hoa hồng. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số thì C tổng hợp các con số trúng để tính tiền với người mua và nhắn tin lại cho người mua biết số tiền thắng thua trong ngày, qua ngày hôm sau thì Đ1 đến giao nhận tiền thắng thua cho C, để C chung chi tiền thắng thua cho người chơi. Qua kiểm tra các tài liệu thu giữ được, trong các ngày 19/10/2023, 20/10/2023, 21/10/2023, 22/10/2023, 23/10/2023, 24/10/2023 có số tiền đánh bạc từng lần đều dưới 5.000.000 đồng, riêng ngày 25/10/2023, C bán số lô, số đề cho Phương Huyền B tại Đ với tổng số tiền đánh bạc là 23.855.000 đồng, trong đó tổng số tiền bán đề là 9.855.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng 14.000.000 đồng. Trong thời gian bán số đề, C đã thu lợi bất chính được số tiền khoảng 45.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào lúc khoảng 16 giờ 10 phút ngày 26/10/2023, lực lượng Công an thành phố S tiến hành kiểm tra tại Nhà trọ 413 ở số G, đường D, Khóm H, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện tại Phòng trọ số 11 của Nhà trọ 413, Phương Huyền B đang bán số lô, số đề nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại hiện trường lực lượng Công an đã thu giữ 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, có vỏ màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) quyển tập học sinh bên trong có ghi các con số; 02 (hai) cây viết màu xanh và tiền Việt Nam 63.986.000 đồng.

Qua kết quả điều tra xác định được, Phương Huyền B đã tổ chức cho người khác đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề được ăn thua bằng tiền và trực tiếp ăn thua với người chơi tại Phòng số 11 của Nhà trọ số 413. Bị cáo B bắt đầu tổ chức bán số lô, số đề từ khoảng cuối năm 2022 đến ngày bị bắt quả tang (ngày 26/10/2023). Khi người chơi mua số lô, số đề thì trực tiếp đến

gặp B để mua hoặc gửi tin nhắn qua Zalo của B có tên “Bích Phương” hoặc gửi tin qua tin nhắn SMS qua số điện thoại 0946.341.161 được gắn trong điện thoại di động có nhãn hiệu OPPO A57, màu xanh của B. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số thì B tổng hợp các con số đã trúng để tính tiền với người mua và nhắn tin lại cho người mua biết số tiền thắng thua trong ngày, đến ngày hôm sau người mua thua hoặc thắng thì trực tiếp đến gặp B để giao, nhận tiền. Từ ngày 10/9/2023 đến ngày 26/10/2023, Phương Huyền B bán số đề cho nhiều người nhưng không xác định được cụ thể số lượng người mua, cụ thể như sau:

- Ngày 10/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 8.074.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.474.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 2.308.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.120.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.428.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.409.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.050.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.459.000 đồng. Tổng tiền bán đề 14.791.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 5.570.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 20.361.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 9.221.000 đồng.

- Ngày 11/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 8.322.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.300.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.622.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.332.000 đồng, tiền trúng thưởng 560.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 1.892.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 10.259.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.300.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.559.000 đồng. Tổng tiền bán đề 19.913.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 15.160.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 35.073.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 4.753.000 đồng.

- Ngày 12/9/2023: Đ3 với tiền bán đề 1.850.000 đồng, tiền trúng thưởng 780.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 2.630.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.847.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.250.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.097.000 đồng. Tổng tiền bán đề 8.697.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 7.030.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.727.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 1.667.000 đồng.

- Ngày 13/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 6.594.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.735.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.329.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.780.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.480.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.260.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.843.000 đồng, tiền trúng thưởng 12.900.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 19.743.000 đồng. Tổng tiền bán đề 20.217.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 21.115.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 41.332.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 14/9/2023: Đ3 với tiền bán đề 9.560.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.500.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.060.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.118.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.560.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.678.000 đồng. Tổng tiền bán đề 15.678.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 11.060.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 26.738.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 4.618.000 đồng.

- Ngày 15/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 9.698.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.430.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.128.000 đồng; Đài M với tiền bán đề

7.078.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.560.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.638.000 đồng. Tổng tiền bán đề 16.776.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 11.990.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 28.766.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 4.786.000 đồng.

- Ngày 17/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.300.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.415.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.715.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 2.882.000 đồng, tiền trúng thưởng 490.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.372.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 8.298.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.210.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.508.000 đồng. Tổng tiền bán đề 21.480.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 10.115.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 31.595.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 11.365.000 đồng.

- Ngày 18/9/2023: Đ3 với tiền bán đề 3.906.000 đồng, tiền trúng thưởng 875.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 4.781.000 đồng. Đài Miền B1 với tiền bán đề 8.220.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.860.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.080.000 đồng. Tổng tiền bán đề 12.126.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 2.735.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.861.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 9.391.000 đồng.

- Ngày 19/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.152.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.090.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.242.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.428.000 đồng, tiền trúng thưởng 140.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 1.568.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.846.000 đồng, tiền trúng thưởng 9.175.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.021.000 đồng. Tổng tiền bán đề 16.426.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 13.405.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 29.831.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.021.000 đồng.

- Ngày 20/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 8.720.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.750.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.470.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.683.000 đồng, tiền trúng thưởng 970.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.653.000 đồng. Tổng tiền bán đề 15.403.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 5.720.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 21.123.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 9.683.000 đồng.

- Ngày 21/9/2023; Đài M với tiền bán đề 8.232.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.850.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.082.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.982.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.200.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.182.000 đồng. Tổng tiền bán đề 16.214.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 4.050.000 đồng; tổng tiền đánh bạc 20.264.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 12.164.000 đồng.

- Ngày 22/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.054.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.600.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.654.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 12.371.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.100.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.471.000 đồng. Tổng tiền bán đề 19.425.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 5.700.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 25.125.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 13.725.000 đồng.

- Ngày 23/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 5.586.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.986.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.116.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.030.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.146.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.979.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.290.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.269.000 đồng. Tổng tiền bán đề 11.681.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 9.720.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 21.401.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 1.961.000 đồng.

- Ngày 24/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 5.358.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.690.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.048.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.402.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.950.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.352.000 đồng. Tổng tiền bán đề 9.760.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 10.640.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 20.400.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 25/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.945.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.170.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.115.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 10.646.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.200.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.846.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.826.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.095.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.921.000 đồng. Tổng tiền bán đề 28.417.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 15.465.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 43.882.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 12.952.000 đồng.

- Ngày 26/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.158.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.040.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.198.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 10.742.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.600.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 18.342.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.910.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.410.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.320.000 đồng. Tổng tiền bán đề 26.810.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 17.050.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 43.860.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 9.760.000 đồng.

- Ngày 27/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.388.000 đồng, tiền trúng thưởng 8.640.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 16.028.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.066.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.610.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 4.676.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.878.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.620.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.498.000 đồng. Tổng tiền bán đề 15.332.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 13.870.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 29.202.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 1.462.000 đồng.

- Ngày 28/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 3.040.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.325.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.365.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.080.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.020.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 6.100.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.761.000 đồng, tiền trúng thưởng 10.715.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.476.000 đồng. Tổng tiền bán đề 13.881.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 17.060.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 30.941.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 29/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 9.292.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.830.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 17.122.000 đồng; Đài M với tiền bán đề

2.144.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.120.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.264.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.180.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.775.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 4.955.000 đồng. Tổng tiền bán đề 14.616.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 10.725.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 25.341.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.891.000 đồng.

- Ngày 30/9/2023: Đ2 với tiền bán đề 8.384.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.510.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.894.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 8.489.000 đồng, tiền trúng thưởng 800.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.289.000 đồng. Tổng tiền bán đề 16.873.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 2.310.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 19.183.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 14.563.000 đồng.

- Ngày 01/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.458.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.230.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.688.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 936.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.670.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 2.606.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.721.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.120.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.841.000 đồng. Tổng tiền bán đề 16.115.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 8.020.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 24.135.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 8.095.000 đồng.

- Ngày 02/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 3.768.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.000.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.768.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.332.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.340.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 2.672.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.730.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.450.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.180.000 đồng. Tổng tiền bán đề 8.830.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 12.790.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 21.620.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 03/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 6.766.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.875.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.641.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.446.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.310.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.756.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.646.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.040.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.686.000 đồng. Tổng tiền bán đề 18.858.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 12.225.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 31.083.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 6.633.000 đồng.

- Ngày 04/10/2023; Đ2 với tiền bán đề 6.766.000 đồng, tiền trúng thưởng 9.225.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.991.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.461.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.955.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.416.000 đồng. Tổng tiền bán đề 12.227.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 17.180.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 29.407.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 05/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.532.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.115.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.647.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.840.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.240.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.580.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.250.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.830.000 đồng. Tổng tiền bán đề

23.952.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 16.765.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 40.717.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 7.187.000 đồng.

- Ngày 06/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.296.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.705.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.001.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 2.920.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.990.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.910.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.770.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.650.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.420.000 đồng. Tổng tiền bán đề 15.986.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 12.345.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 28.331.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.641.000 đồng.

- Ngày 07/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.928.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.450.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 18.378.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 9.226.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.190.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.416.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 13.410.000 đồng, tiền trúng thưởng 400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.810.000 đồng. Tổng tiền bán đề 33.564.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 10.040.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 43.604.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 23.524.000 đồng.

- Ngày 08/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.596.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.750.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.346.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.736.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.500.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.236.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.666.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.470.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.136.000 đồng. Tổng tiền bán đề 15.998.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 14.720.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 30.718.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 1.278.000 đồng.

- Ngày 09/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.242.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.840.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.082.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.012.000 đồng, tiền trúng thưởng 7.200.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 14.212.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.753.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.420.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.713.000 đồng. Tổng tiền bán đề 23.007.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 13.460.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 36.467.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 9.547.000 đồng.

- Ngày 10/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 5.452.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.620.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.072.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.144.000 đồng, tiền trúng thưởng 9.020.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.164.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.963.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.290.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.253.000 đồng. Tổng tiền bán đề 19.559.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 15.930.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 35.489.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.629.000 đồng.

- Ngày 11/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 10.176.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.490.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.666.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.964.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.840.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.804.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.483.000 đồng, tiền trúng thưởng 720.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.203.000 đồng. Tổng tiền bán đề 22.623.000 đồng, tổng tiền

trúng thưởng 7.050.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 29.673.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 15.573.000 đồng.

- Ngày 12/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 6.240.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.685.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.925.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.452.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.520.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 6.972.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.175.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.360.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 5.535.000 đồng. Tổng tiền bán đề 14.867.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 8.565.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 23.432.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 6.302.000 đồng.

- Ngày 13/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 7.898.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.825.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.723.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.332.000 đồng, tiền trúng thưởng 210.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.542.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 7.101.000 đồng, tiền trúng thưởng 9.745.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 16.846.000 đồng. Tổng tiền bán đề 18.331.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 14.780.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 33.111.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.551.000 đồng.

- Ngày 14/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 9.299.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.475.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.774.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.510.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.115.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 6.625.000 đồng. Tổng tiền bán đề 12.809.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 9.590.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 22.399.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.219.000 đồng.

- Ngày 15/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 9.368.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.380.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.748.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.893.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.850.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 6.743.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.047.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.470.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.517.000 đồng. Tổng tiền bán đề 19.308.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 7.700.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 27.008.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 11.608.000 đồng.

- Ngày 16/10/2023: Đ3 với tiền bán đề 7.966.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.820.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.786.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.544.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.944.000 đồng. Tổng tiền bán đề 14.510.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 6.220.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 20.730.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 8.290.000 đồng.

- Ngày 17/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 11.080.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.785.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 12.865.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.270.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.670.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 8.577.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.600.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.177.000 đồng. Tổng tiền bán đề 25.927.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 8.785.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 34.712.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 17.142.000 đồng.

- Ngày 18/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 9.222.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.735.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.957.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 2.846.000 đồng, tiền trúng thưởng 880.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.726.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 8.215.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.360.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 13.575.000 đồng. Tổng tiền bán đề 20.283.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 12.975.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 33.258.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 7.308.000 đồng.

- Ngày 19/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 4.980.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.470.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.450.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.892.000 đồng, tiền trúng thưởng 420.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 2.312.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 5.653.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.000.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.653.000 đồng. Tổng tiền bán đề 12.525.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 7.890.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 20.415.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 4.635.000 đồng.

- Ngày 20/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 5.740.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.470.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.210.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 772.000 đồng, không trúng thưởng, tổng tiền đánh bạc 772.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.604.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.920.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 7.524.000 đồng. Tổng tiền bán đề 10.116.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 6.390.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 16.506.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.726.000 đồng.

- Ngày 21/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 8.980.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.050.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.030.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 3.476.000 đồng, tiền trúng thưởng 350.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 3.826.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 6.744.000 đồng, tiền trúng thưởng 240.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 6.984.000 đồng. Tổng tiền bán đề 19.200.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 1.640.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 20.840.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 17.560.000 đồng.

- Ngày 22/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 4.336.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 5.736.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 2.268.000 đồng, tiền trúng thưởng 5.850.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 8.118.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.458.000 đồng, tiền trúng thưởng 3.580.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 5.038.000 đồng. Tổng tiền bán đề 8.062.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 10.830.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 18.892.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 23/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 5.260.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.400.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 11.660.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 632.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.070.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 1.702.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.188.000 đồng, tiền trúng thưởng 21.960.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 26.148.000 đồng. Tổng tiền bán đề 10.080.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 29.430.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 39.510.000 đồng; không có thu lợi bất chính.

- Ngày 24/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 4.608.000 đồng, tiền trúng thưởng 4.755.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 9.363.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 540.000 đồng, không trúng thưởng, tổng tiền đánh bạc 540.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.085.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.630.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 5.715.000 đồng. Tổng tiền bán đề 9.233.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 6.385.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 15.618.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 2.848.000 đồng.

- Ngày 25/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 4.636.000 đồng, tiền trúng thưởng 6.220.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 10.586.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 1.632.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.050.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 2.682.000 đồng; Đài M với tiền bán đề 4.495.000 đồng, tiền trúng thưởng 480.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 4.975.000 đồng. Tổng tiền bán đề 10.763.000 đồng, tổng tiền trúng thưởng 7.750.000 đồng, tổng tiền đánh bạc 18.513.000 đồng; tổng tiền thu lợi bất chính 3.013.000 đồng.

- Ngày 26/10/2023: Đ2 với tiền bán đề 1.616.000 đồng, chưa mở thưởng. Tổng tiền đánh bạc là 1.616.000 đồng.

Từ ngày 10/9/2023 đến ngày 25/10/2023, tổng số tiền đánh bạc của Phương Huyền B là 1.242.810.000 đồng, trong đó tổng số tiền bán đề 752.865.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng 489.945.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 262.920.000 đồng. Trong đó, có 38 lần (ngày) có tổng số tiền đủ để đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. Ngoài việc tổ chức bán số lô, số đề cho người chơi, B còn mua số lô, số đề của Tô Thị C vào ngày 25/10/2023 tại Đ với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.855.000 đồng, trong đó tổng số tiền mua đề là 9.855.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng 14.000.000 đồng.

Đối với Trịnh Văn Đ1 là thầu cấp trên của bị cáo Tô Thị C, hiện nay Đ1 đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án ra để tiếp tục điều tra đối với hành vi của Đ1.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2024/HS-ST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phương Huyền B.

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1, khoản 3, Điều 322; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tô Thị C.

- Tuyên bố: Bị cáo Phương Huyền B phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”; bị cáo Tô Thị C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phương Huyền B 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phương Huyền B chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Tô Thị C 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền tổng cộng 40.000.000 đồng đối với bị cáo Phương Huyền B; Phạt tiền 20.000.000 đồng đối với bị cáo Tô Thị C để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

* Ngày 04/12/2024, các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phương Huyền B giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

- Bị cáo Tô Thị C vắng mặt vì lý do bất khả kháng (nhập viện điều trị bệnh).

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Phương Huyền B phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và kết luận bị cáo Tô Thị C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo B tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng đối với bị cáo C các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Xét Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B mức án 01 năm 06 tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền bổ sung 40.000.000 đồng; xử phạt bị cáo C mức án 01 năm tù, phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được áp dụng. Xét không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới được áp dụng đối với các bị cáo nên kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đối với bị cáo B phạm tội thuộc trường hợp phạm 02 tội và phạm tội từ 02 lần trở lên nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đối với bị cáo C đủ điều kiện để được xem xét có thể cho hưởng án treo, tuy nhiên tình hình tội phạm về tổ chức đánh bạc trên địa bàn

diễn ra khá phức tạp, cần phải xử lý nghiêm người phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo C hưởng án treo. Từ những cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Nói lời sau cùng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Thị C vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa do nhập viện điều trị bệnh. Xét bị cáo C vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm vì lý do bất khả kháng, tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, bị cáo C đã có lời khai về vụ án nên việc vắng mặt của bị cáo C không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu hoãn phiên tòa phúc thẩm của bị cáo C, vẫn tiến hành xét xử vụ án nhưng không ra bản án, quyết định không có lợi cho bị cáo C.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Phương Huyền B lập và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 04/12/2024; Đơn kháng cáo của bị cáo Tô Thị C lập ngày 03/12/2024 và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 04/12/2024 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Căn cứ vào các điều 342 và 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C theo trình tự phúc thẩm.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C như sau: Từ ngày 10/9/2023 đến ngày 25/10/2023, Phương Huyền B tổ chức cho người khác đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề ăn thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.242.810.000 đồng (gồm tổng số tiền bán đề là 752.865.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng là 489.945.000 đồng, tiền thu lợi bất chính là 262.920.000 đồng). Trong đó, có 38 lần (ngày) có tổng số tiền dùng để đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. Vào ngày 25/10/2023, B mua số lô, số đề của C tại Đ với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.855.000 đồng (gồm tổng số tiền mua đề là 9.855.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng là 14.000.000 đồng). Từ khoảng cuối năm 2022 đến ngày 26/10/2023, bị cáo Tô Thị C thực hiện hành vi bán số lô, số đề và giao lại cho thầu cấp trên là Trịnh Văn Đ1 để hưởng tiền hoa hồng, tổng số tiền thu lợi bất chính là 45.000.000

đồng. Trong đó, ngày 25/10/2023, bị cáo C bán số lô, số đề cho bị cáo B, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.855.000 đồng (gồm tổng số tiền bán đề là 9.855.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng là 14.000.000 đồng). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Phương Huyền B phạm tội “Đánh bạc” và phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); kết luận bị cáo Tô Thị C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo B: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo B phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo C là bị cáo tự thú; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bà ngoại của bị cáo có công với cách mạng theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo B, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo B mức án 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 01 năm tù về tội “Đánh bạc” và phạt bổ sung tổng số tiền 40.000.000 đồng là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo B nên không có cơ sở để giảm hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Bích phạm 02 tội và phạm tội 02 lần trở lên nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo hướng dẫn khoản 4, khoản 5 Điều 3 của hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo C: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo C là người chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là phụ nữ, người dân tộc H1, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo C theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo C, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo C 01 năm tù và phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo C nên không có cơ sở để giảm hình

phạt cho bị cáo. Xét mặc dù bị cáo C bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng là có đủ điều kiện có thể xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, tình hình tội phạm về tổ chức đánh bạc trên địa bàn diễn ra khá phức tạp nên cần phải xử lý nghiêm người phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo B và C, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo B và C của bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo B và C, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Phương Huyền B và Tô Thị C của Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2024/HS-ST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phương Huyền B.

- Xử phạt bị cáo Phương Huyền B 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phương Huyền B chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền tổng cộng 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) đối với bị cáo Phương Huyền B để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tô Thị C.

- Xử phạt bị cáo Tô Thị C 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo Tô Thị C để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Phương Huyền B chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Xử buộc bị cáo Tô Thị C chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND TP. S (02);
- VKSND TP. S (01);
- CQĐT-Công an TP. S (01);
- CQTHAHS-Công an TP. S (01);
- Chi cục THADS TP. S (01);
- Bị cáo (02);
- P.TTr, KT & THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ